TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 313/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 516/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1990; trú tại: Tiểu khu M, thị trấn P, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số 001090041250 do Cục cảnh sát quản lí hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/4/2021.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1993; trú tại: Tiểu khu M, thị trấn P, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số 001193024860 do Bộ C cấp ngày 15/4/2025.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
   Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Hương L.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Hương L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Hương L có 2 con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/2/2012 và Nguyễn Như Q, sinh ngày 29/6/2016. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh T, anh S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q đến khi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh S, chị L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Hương L mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh S nhất trí nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh S nộp là 300.000 đồng tại biên lai Ký hiệu BLTU/25E số 0019610 ngày 12/12/2025 của Phòng thi hành dân sự khu vực 11 – Hà Nội. Trả lại anh S 150.000 đồng.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Hà Nội;*
- *Ủy ban nhân dân xã Phú Xuyên, TP Hà Nội (ĐKKH số 99/2011 ngày 09/9/2011 tại UBND thị trấn Phú Xuyên, H. Phú Xuyên, TP Hà Nội).*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuyển